

## NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC.

Thời gian thực hiện : Từ 29/12 đến 02/01/2025

Giáo viên thực hiện : Phạm Thị Duyên

*Thứ hai, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

**Tên hoạt động học: Tung bóng qua dây**

**TCVĐ: Lộn cầu vòng**

**Thuộc lĩnh vực: PTTC**

### **I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU:**

- Trẻ biết tên vận động, biết tung bóng qua dây theo hiệu lệnh của cô
- Rèn luyện sự phối hợp cơ thể của trẻ: Tai nghe, chân, tay...
- Trẻ hứng thú tham gia vận động cùng cô và các bạn

### **II. CHUẨN BỊ: :**

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.
- Căng dây cao 80-100cm, cho trẻ đứng cách xa khoảng 1m
- Một số thức ăn cho gà làm bằng xốp.

### **III. CÁCH TIẾN HÀNH:**

#### **\*Hoạt động 1: Khởi động, gây hứng thú :**

- Cô cho trẻ đi chạy nhẹ nhàng quanh sân tập các kiểu đi 1-2 phút

#### **\*Hoạt động 2: Trọng động**

+ **BTPTC:**

- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn và tập BTPTC
- ĐT1 : Cá bơi (ĐTNM)
- ĐT2 : Cá lặn xuống, cá ngoi lên
- ĐT3 : Cá nhảy
- Trẻ tập với cô các động tác
- Cô khuyến khích động viên trẻ sau khi trẻ tập

**+ VĐCB: Tung bóng qua dây**

- Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng ngang
- Cô đưa đồ dùng và hỏi ý tưởng trẻ
- Cô thống nhất vận động.
- Cô thực hiện mẫu lần 1: Tung bóng qua dây
- Cô thực hiện mẫu lần 2 kết hợp phân tích: Cô đứng sát vạch chuẩn (Cách dây khoảng 1m) cầm bóng bằng 2 tay đứng ở điểm quy định, khi có hiệu lệnh cô tung mạnh bóng qua dây.
- Cô cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện.
- Lần 2 thi đua 2 tổ lên thực hiện mang thức ăn cho gà theo hiệu lệnh cùng cô
- Cô bao quát khuyến khích trẻ thực hiện, chú ý sửa sai cho trẻ.
- Cô tuyên dương trẻ, động viên trẻ tham gia.
- Hỏi lại trẻ tên vận động.

**+TCVD: Lộn cầu vòng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi: Cho 2 trẻ đứng đối diện cầm tay nhau, tay đu đưa sang 2 bên theo nhịp, đọc cùng cô đến câu cuối cùng, hai tay giơ lên đầu chui qua tay nhau về một phía, quay lưng vào nhau hạ tay xuống dưới đọc tiếp tục lần hai.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô nhận xét, tuyên dương

**\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**Tên hoạt động : Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của cá, con cua.**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

#### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.**

- Biết tên gọi, một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của con cá – con cua.
- Có kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi về tên gọi, một số đặc điểm của con cá – con cua.
- Trẻ biết được ích lợi của con cá - con cua mang lại cho con người. Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Tranh con tôm, con cá
- Lô tô con tôm, con cá

#### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

##### **\* Hoạt động 1: Ổn định.**

- Cô cùng trẻ hát bài: “ Cá vàng bơi.”

Cô hỏi trẻ:   - Các con vừa hát về con gì?  
                  - Con cá vàng sống ở đâu?

- Để biết được đặc điểm của con cá ntn hôm nay cô và chúng mình cùng nhau tìm hiểu con cá nhé

##### **\* Hoạt động 2: Nhận biết tên và đặc điểm của con cá, con cua:**

- + Nhận biết tên và đặc điểm nổi bật của con cá
- Cô đưa tranh con cá ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:
  - Đây là con gì?
  - Cô phát âm mẫu từ “Con cá” 2-3 lần

- Cả lớp phát âm 3-4 lần
- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ phát âm
- Con cá có những đặc điểm gì? (Đầu, mình, vây đuôi)
- Cô chỉ lần lượt vào các bộ phận: đầu, mình, vây, đuôi và hỏi trẻ:
- Đây là cái gì của con cá? (cái đầu)
- Cô gọi 2-3 trẻ lên chỉ xem (mắt, mồm, mình, vây, đuôi ...) của con cá đâu? => Cho cả lớp phát âm
- Con cá sống ở đâu?
- Con cá ăn gì?
- Nuôi cá để làm gì?

=> Cô khái quát lại về đặc điểm của con cá: (Con cá gồm có các bộ phận đầu, mình, vây và đuôi). Đầu cá gồm có mồm, hai mắt, hai mang ở hai bên, mang cá dùng để hít thở không khí. Mình cá thì có vây, vây trên và vây dưới và đuôi của cá giúp cho cá bơi lội dễ dàng đẩy các con ạ

\* Nhận biết tên và đặc điểm nổi bật của con cua

- Cô đưa tranh con cua ra hỏi trẻ: Đây là con gì?

(Với con cua cô hướng dẫn tương tự như con cá)

+ **Phân biệt con cá, con cua**

- Ai giỏi lên chỉ cho cô xem đâu là con cá (cua)?

- Con cá, con tôm giống (khác) nhau ở điểm nào

(Nếu trẻ không nói được thì cô nói cho trẻ hiểu)

- Con cá, con cua giống nhau: đều là những con vật sống dưới nước

- Con cá, con cua khác nhau: mình cá dẹt, mình cua tròn và có mai. Con cá có vây, có vẩy, có mang, con cua có mai, có 2 càng và 8 càng nhỏ để bảo vệ và di chuyển nên cua chỉ di chuyển ngang.

\* Cô mở rộng: Ngoài con cá, con cua ra các con còn thấy những con gì sống ở dưới nước nữa? (Nếu trẻ không nói được thì cô nói cho trẻ biết)

- Cô chốt lại: Các con ạ! con cá và con cua đều là động vật sống dưới nước. Chúng là nguồn thực phẩm cung cấp nhiều chất dinh dưỡng giúp cơ thể phát triển khỏe mạnh vì vậy mà các con nên ăn nhiều.

\* **Hoạt động 3: Cùng cố**

**+ TC “Về đúng ao của mình”**

- Cô gt tên trò chơi, luật, cách chơi:

+ Luật chơi: Ai về nhầm ao phải nhảy lò cò về đúng ao của mình.

+ Cách chơi: Cô và trẻ vừa đi, vừa hát, khi có hiệu lệnh của cô “Thả cá, cua về đúng ao của mình”, thì những bạn có lô tô con cá (cua) chạy nhanh về ao có con cá (cua). Nếu ai về nhầm ao phải nhảy lò cò về đúng ao của mình. Các con nghe rõ chưa nào?

- Cô cho mỗi trẻ tự lấy 1 lô tô con cá (con cua) lên chơi.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát động viên, hướng dẫn trẻ.

**+ TC “Tìm nhanh theo yêu cầu của cô”**

- Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ một rổ, trong rổ mỗi trẻ có tranh lô tô của con cá, con cua, khi cô gọi tên con cua, trẻ cầm đúng tranh lô tô con cua lên đọc to con cua.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Tên hoạt động học: Truyện “ Cá và Chim”**

**Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện
- Rèn cho trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc
- Giáo dục trẻ yêu quý các con vật; tích cực tham gia vào các hoạt động

**II. CHUẨN BỊ:**

- Tranh vi tính truyện “Cá và chim”
- Sa bàn rối truyện “Cá và chim”

**III. CÁCH TIẾN HÀNH:**

**\*Hoạt động 1: Gây hứng thú**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Con gì biết bay”
- Các con vừa chơi trò chơi gì?
- Trong trò chơi có những con vật nào?
- Dẫn dắt vào câu chuyện: Có một câu chuyện kể về đôi bạn thân Chim và Cá đây. Đó là câu chuyện “Cá và chim” mà hôm nay cô sẽ kể cho các con.

**\*Hoạt động 2: Kể chuyện bé nghe**

- Cô kể lần 1, kết hợp cử chỉ, điệu bộ
- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về đôi bạn thân cá và chim. Dù hai bạn không sống cùng nhau, bạn cá thì bơi dưới nước, bạn chim thì bay trên trời nhưng chơi với nhau rất thân
- Cô cho trẻ làm chú cá bơi về trước màn hình
- Cô kể lần 2, kết hợp tranh vi tính

**+Đàm thoại:**

- Cô vừa kể câu chuyện gì?
- Trong truyện có những ai?
- Bạn cá sống ở đâu?

- Bạn nào đậu trên cành cây?
- Bạn cá rử bạn chim như thế nào?
- Chim trả lời ra sao?
- Cuối cùng hai bạn đi đâu?
- Giáo dục: Qua câu chuyện các con phải biết yêu thương, đoàn kết, chơi với bạn và các con phải biết yêu quý những con vật nuôi

**\* Hoạt động 3: Cho trẻ nghe và xem truyện trên tivi**

- Cô cho trẻ làm những chú chim bay và đến ngồi trước tivi
- Cô cho trẻ xem truyện

KTTH: Cô cùng trẻ hát bài “Cá vàng bơi” và đi ra ngoài.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

***Thứ năm, ngày 01 tháng 1 năm 2025***

**Tên hoạt động: NBPB “Con vật to - nhỏ”**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**Người dạy: Trần Thị Nga**

## I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết phân biệt to- nhỏ của 2 đối tượng
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Rèn trẻ trả lời một số câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

## II. CHUẨN BỊ.

- Con cá to, con cá nhỏ bằng xốp
- Rổ cho trẻ.

## III. CÁCH TIẾN HÀNH

### \*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”
  - Bài hát nói về con gì?
  - Con cá sống ở đâu
- => Dẫn dắt trẻ vào bài

### \*Hoạt động 2: Nhận biết phân biệt to - nhỏ

- Cho trẻ chơi “ Trời tối – trời sáng”
- Cô đưa con cá to và con cá nhỏ hỏi trẻ
- + Các con xem cô có con gì?
- + Con cá có màu gì đây ( Con cá màu đỏ và màu vàng)
- Cô đặt con cá màu đỏ lên con cá màu vàng
- + Cô cho trẻ nhận xét
- + Chúng mình nhìn thấy con cá màu gì?
- + Không nhìn thấy con cá màu gì?
- + Vì sao?
- ( Vì con cá màu đỏ to hơn con cá màu vàng. Con cá màu vàng nhỏ hơn)
- + Cho nhiều trẻ trả lời to – nhỏ
- ( Cô sửa sai, động viên trẻ)



- Cô đặt con cá màu vàng lên trên con cá màu đỏ  
+ Các con nhìn thấy con cá màu gì? Vì sao  
(Vì con cá màu đỏ to hơn con cá màu vàng. Con cá màu vàng nhỏ hơn)

+ Cho nhiều trẻ trả lời to – nhỏ

( Cô sửa sai, động viên trẻ)

### **\*Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

#### **+ TC1: Ai nhanh nhất**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có con cá to và con cá nhỏ

- Cô yêu cầu trẻ nhanh tay giơ theo yêu cầu của cô: Cô nói cá to trẻ giơ con cá to, cô nói con cá nhỏ trẻ giơ con cá nhỏ và ngược lại cô nói con cá màu đỏ hoặc con cá màu vàng trẻ giơ con cá và trẻ nói to - nhỏ

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần

- Cô nhận xét động viên trẻ.

#### **+ TC2: Ao to ao nhỏ**

- Trẻ chia làm 2 đội

- Cô cho trẻ hát bài hát: “Cá vàng bơi”

- Khi cô nói bắt cá thì trẻ ở mỗi đội nhanh tay bắt cho mình một con cá, bạn nào bắt được con cá to thì thả vào ao to , bạn nào bắt được con cá nhỏ thì thả vào ao nhỏ

- Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần

- Cô nhận xét động viên trẻ.

### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

#### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

#### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

*Thứ sáu, ngày 02 tháng 1 năm 2025*

**Tên hoạt động: KNVĐ “Một con vịt”**

**TCAN: Lắc lư theo nhạc**

**Nghe hát: Đàn vịt con**

**Thuộc lĩnh vực: PTTCKNXH&TM**

#### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU.**

- Trẻ nhớ tên bài hát, biết hát và vận động cùng với cô theo lời bài hát.
- Rèn kỹ năng hát và vận động minh họa theo lời bài hát.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

#### **II. CHUẨN BỊ.**

- Nhạc bài hát “Một con vịt”, “Đàn vịt con”

#### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

##### **\*Hoạt động 1: TCÂN “Lắc lư theo nhạc”**

- C/c thích chơi trò chơi gì ?
- > Cô kết luận và nêu tên trò chơi
- Cách chơi : Cô bật đoạn nhạc nhanh trẻ lắc lư nhanh, nhạc chậm lắc lư chậm.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Cô động viên khen trẻ
- C/c vừa chơi trò chơi gì? Trò chơi dựa trên nền bài hát nào nhỉ?

##### **\*Hoạt động 2: Dạy KNVĐ Múa “ Một con vịt”**

- Cô cùng cả lớp hát 1 lần.

- Hỏi ý tưởng của trẻ
- Cho trẻ hát và vận động theo ý tưởng của mình
- Lần 1 cô hát và vận động múa
- Lần 2 kèm phân tích : Cô vừa hát vừa kết hợp vận động
- + Câu 1 : “ Một con vịt xòe ra hai cái cánh” dậm chân hai tay để ngang hông và vẫy làm cánh vịt theo nhịp bài hát.
- + Câu 2 : “ Nó kêu rằng cáp cáp cáp cáp cáp” hai tay để trước miệng làm vịt kêu, lưng hơi khom cúi xuống theo nhịp bài hát.
- + Câu 3 : “ Gắp hồ nước nó bì bà bì bõm ” hai tay chống hông dậm chân tại chỗ.
- + Câu 4 : “ Lúc lên bờ vẫy cái cánh cho khô ” dậm chân tay ngang hông vẫy cánh xoay vòng tròn theo nhịp bài hát.
- Cô cùng trẻ hát và vận động 2 lần không nhạc, 2 lần có nhạc
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân

(Trong khi trẻ hát, cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cả lớp vừa hát, vừa vận động cùng cô lại 1 lần

**\* Hoạt động 3: Nghe hát “ Đàn vịt con ” – Nhạc sĩ : Mộng Lân**

- Cô giới thiệu bài hát : Đàn vịt con của tác giả Mộng Lân
- Cô hát lần 1 kết hợp với nhạc
- Giảng nội dung : Bài hát nói về đàn vịt con ra bờ ao cùng nhau đi theo chân mẹ, không được rẽ ngang mà phải đi thẳng hàng.
- Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa và trẻ hưởng ứng cùng cô.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Hiệu phó chuyên môn**

  
  
**Nguyễn Thị Nga**

**Tổ trưởng/Tổ phó chuyên môn**

  
**Nguyễn Thị Tuyết**

**Giáo viên**

  
**Phạm Thị Duyên**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:00 27/12/2025  
bởi Phạm Thị Duyên (31313313\_duyenpt) – Trường Mầm non Tân Dân